

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2025/HNGĐ-ST

Ngày 24/7/2025

V/v Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Mạnh Thắng và bà Lê Thị Thanh Thùy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Phương Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai, Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Điện Biên; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 70/2025/TLST-HN&GD ngày 02 tháng 4 năm 2025 về việc Ly hôn; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2025; theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2025/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2025; giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lương Thị H; sinh năm: 2004; địa chỉ: Bản P, xã N, huyện T, tỉnh Điện Biên (nay là Bản P, xã T, tỉnh Điện Biên); vắng mặt.

Bị đơn: Anh Quảng Văn N; sinh năm: 1999; địa chỉ: Bản X, xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên (nay là Bản Xuân T, xã M, tỉnh Điện Biên); vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 01 tháng 4 năm 2025 và Biên bản lấy lời khai trong quá trình tố tụng của nguyên đơn trình bày:

Về hôn nhân: Chị Lương Thị H và anh Quảng Văn N đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh Điện Biên (Nay là xã T, tỉnh Điện Biên) vào ngày 15 tháng 02 năm 2023. Sau khi kết hôn sống hạnh phúc được 02 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính cách không hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Đến cuối năm 2023 đã sống ly thân với nhau cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân ban đầu có nhắn tin, gọi điện nhưng vợ chồng luôn mâu thuẫn không hòa hợp, do vậy không liên lạc nữa, mỗi người đều có cuộc sống riêng. Vì vậy chị H yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị H được ly hôn với anh Quảng Văn N.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ phải trả, nợ thu về: Không có.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh

Quàng Văn N, nhưng anh N không có ý kiến về việc giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến như sau:

- Về tố tụng: Đã thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ lời trình bày của đương sự và kết quả xác minh của Tòa án; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lương Thị H, cho chị Lương Thị H ly hôn với anh Quàng Văn N; về con chung và tài sản chung, nợ chung không có nên không yêu cầu. Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 24, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVHQ 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; đề nghị miễn án phí ly hôn cho chị Lương Thị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Yêu cầu khởi kiện: Xét đơn khởi kiện của chị Lương Thị H xin ly hôn với anh Quàng Văn N; thì được xác định đây là vụ án ly hôn theo quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Thẩm quyền giải quyết: Thời điểm chị H nộp đơn khởi kiện, anh N có nơi ĐKTT tại bản Xuân Tươi, xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên (Nay là bản X, xã M, tỉnh Điện Biên); nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 3 - Điện Biên theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 1 Luật 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án; Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 Nghị quyết Thành lập Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực; quy định phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực.

Sự vắng mặt của đương sự: Quá trình giải quyết, Tòa án đã tiến hành tổng đạt văn bản tố tụng cho đương sự đúng theo quy định Điều 174; Điều 175 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa ngày 08/7/2025, chị H có mặt và anh N vắng mặt; nên Tòa án đã hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa ngày 24/7/2025, chị H có đơn xin vắng mặt và anh N vắng mặt không có lý do; nên Tòa án căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự vẫn tiến hành mở phiên tòa vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị H và anh Quàng Văn N đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện T (N là xã T, tỉnh Điện Biên) vào ngày 15 tháng 02 năm 2023; kết hôn tự nguyện, không ai ép buộc, thực hiện đăng ký kết hôn theo đúng trình tự quy định của Luật Hôn nhân & gia đình; vì vậy hôn nhân của chị H và anh N là hôn nhân hợp pháp.

Xét về yêu cầu giải quyết ly hôn thì thấy: Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã thông báo để thực hiện việc hòa giải cho các đương sự quay về đoàn tụ,

nhưng anh N không có mặt để tiến hành hòa giải, do đó Tòa án không thể tiến hành hòa giải cho chị H và anh N quay về đoàn tụ. Xét thấy trong hôn nhân chị H và anh N đã có mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do tính cách bất đồng, thiếu sự tin tưởng quan tâm đến nhau và đã sống ly thân với nhau từ giữa năm 2023 cho đến nay; lời trình bày của đương sự hoàn toàn phù hợp với kết quả xác minh ở chính quyền địa phương tại biên bản ngày 14/5/2025. Vì vậy Hội đồng xét xử thấy rằng, cuộc sống hôn nhân giữa chị H và anh N đã có mâu thuẫn, không còn hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; bởi vậy yêu cầu xin ly hôn của chị H là có căn cứ và đúng với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lương Thị H.

[3]

Về con chung: Không có.

[4] Về tài sản chung, nợ phải trả, nợ thu về: Không có.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 1 Điều 24, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; chị Lương Thị H sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên thuộc trường hợp được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

[6] Tại phiên tòa, Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 - Điện Biên đưa ra đề nghị về việc giải quyết vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật và nội dung vụ án, vì vậy cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân & gia đình năm 2014.

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 1 Luật 85/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án. Khoản 1 Điều 24, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lương Thị H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị H được ly hôn với anh Quảng Văn N.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản chung, nợ phải trả, nợ thu về: Không có.

4. Về án phí: Chị Lương Thị H được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Lương Thị H và anh Quảng Văn N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận

- Phòng TT, KT và THA TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND Khu vực 3 - Điện Biên;
- Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên;
- Đường sự;
- UBND xã Tủa Chùa;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN CỦA HĐXX

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Mạnh Thắng

Lê Thị Thanh Thùy

Lương Thị Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN CỦA HĐXX

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý A Thu

Trịnh Quyết Thắng

Lương Thị Nga

